

Số: 261/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 246/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1989

Bị đơn: A Đỗ Tuấn A, sinh năm 1987

Đều ĐKKHKT: Số nhà 251 Minh Lang, Mai Sơn 2, phường TC, thành phố VT, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân A và A Đỗ Tuấn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị A và A A đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 09/11/2014 và Đỗ Minh Tú Vy, sinh ngày 28/3/2021. Ly hôn, A chị đều thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho chị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi 02 con chung thành niên lao động tự túc được. A Đỗ Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị A cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở A A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân A tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị A đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án

số AA/2020/0009171 ngày 17/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT. Chị A được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. VT, T. PT;
- CC THADS TP. VT, T. PT;
- UBND P. TC, TP. VT, T. PT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê A T

